

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 08/2009/TT-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

Quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 04 tháng 11 năm 2008 (sau đây viết tắt là Hiệp định);

Bộ Công Thương quy định thủ tục cấp, gia hạn giấy phép, vận chuyển hàng hóa của Vương quốc Campuchia quá cảnh lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam như sau:

Chương I

THỦ TỤC CẤP, GIA HẠN GIẤY PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

Điều 1. Cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa

Thủ tục xin giấy phép quá cảnh hàng hóa được thực hiện như sau:

- Đối với hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều 4 của Hiệp định thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Đối với hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 4 của Hiệp định (trừ gỗ xẻ), chủ hàng gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa đến Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công Thương. Địa chỉ: 35-37 Bến Chương Dương, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hồ sơ bao gồm:
 - Đơn đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa (theo mẫu quy định tại Phụ lục 1A ban hành kèm theo Thông tư này).
 - Văn bản đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa của Bộ trưởng Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia (bản chính).
- Đối với gỗ xẻ, chủ hàng gửi hồ sơ đề nghị cấp phép quá cảnh hàng hóa đến Vụ Xuất Nhập khẩu - Bộ Công Thương. Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam. Hồ sơ bao gồm:
 - Đơn đề nghị cho phép quá cảnh gỗ xẻ (theo mẫu quy định tại Phụ lục 1B ban hành kèm theo Thông tư này).
 - Văn bản đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa của Bộ trưởng Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia (bản chính).

4. Văn bản đề nghị cho phép, gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của Bộ trưởng Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 của Điều 1 và điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư này được làm bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Trường hợp bằng tiếng Khmer thì chủ hàng phải gửi kèm theo bản dịch ra tiếng Việt đã được cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại Vương quốc Campuchia hoặc cơ quan đại diện ngoại giao Vương quốc Campuchia tại Việt Nam công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự.

5. Thời hạn giải quyết hồ sơ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 2. Gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa

1. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa được cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này bao gồm:

a. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa (theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này).

b. Bản sao giấy phép quá cảnh hàng hóa đã được cấp.

c. Văn bản đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của Bộ trưởng Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia (bản chính).

2. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa được cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư này bao gồm:

a. Đơn đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh gỗ xẻ (theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này).

b. Bản sao giấy phép quá cảnh gỗ xẻ đã được cấp.

c. Văn bản đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của Bộ trưởng Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia (bản chính).

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa gửi về cơ quan đã cấp giấy phép theo địa chỉ nêu tại khoản 2, khoản 3 Điều 1 Thông tư này.

4. Thời hạn giải quyết việc gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 3. Ủy quyền cấp, gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa

Bộ trưởng Bộ Công Thương ủy quyền cho Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cấp, gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa nêu tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này.

Điều 4. Quá cảnh hàng hóa không theo giấy phép của Bộ Công Thương

Các loại hàng hóa khác không thuộc trường hợp quy định tại Điều 1 Thông tư này, khi quá cảnh theo đường bộ, đường thủy hoặc đường sắt, chủ hàng hoặc người chuyên chở chỉ cần làm thủ tục quá cảnh tại Hải quan cửa khẩu mà không phải xin giấy phép quá cảnh hàng hóa tại Bộ Công Thương hoặc Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công Thương.

Điều 5. Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa